

Bản án số: 46/2021/HS-ST  
Ngày 16-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Cao Hoài Hiêm;

Bà Lê Thị Diễm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Hảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Tấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Thị L**, sinh năm 1986, tại tỉnh Ninh Thuận; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn H, xã Tri Hải, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nơi cư trú hiện nay: ấp B, xã G, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ, mẹ là Phan Thị N; chồng: không có; con: có 02 người (người lớn sinh năm 2007, người nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 10-5-2021, tạm giam ngày 16-5-2021 đến nay; bị cáo có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 10-5-2021, Công an thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Lê Thị L đang tàng trữ 02 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt (nghỉ là chất ma túy, ký hiệu M1) trong ví da

màu đen của L đang cầm trong lòng bàn tay phải tại khu phố Q, phường A, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ thêm một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10-5-2021, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên L đến khu vực gần Cầu X thuộc khu phố Q, phường A, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh gặp người thanh niên khoảng 25 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), mua 02 bịch chất ma túy với số tiền 300.000 đồng. L cất giấu chất ma túy trong ví da màu đen của L và đem theo trên người để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, trong lúc L đang đi bán vé số tại khu vực đường nhựa 787 thuộc khu phố Q, phường A, thị xã Trảng Bàng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 628/KL-KTHS ngày 14-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 02 (hai) bịch nylon trong suốt được bịt kín (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2191 gam.

Cáo trạng số 47/CT-VKSTrB ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố Lê Thị L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị L từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo L thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp để bị cáo sớm trở về nhà để nuôi con của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo Lê Thị L là người nghiện ma túy nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10-5-2021, bị cáo đi đến khu vực gần Cầu X thuộc khu phố Q, phường A, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh gặp người thanh niên khoảng 25 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), mua 02 bịch chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Sau khi mua được chất ma túy, bị cáo cất giấu chất ma túy trong ví da màu đen của bị cáo và đem theo trên người tiếp tục đi bán vé số. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, trong lúc bị cáo đang đi bán vé số thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 628/KL-KTHS ngày 14-5-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: mẫu tinh thể trong suốt bên trong 02 (hai) bịch nylon trong suốt được bịt kín (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2191 gam.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hành vi của bị cáo Lê Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người, nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Từ hành vi vi phạm pháp luật dẫn đến hành vi phạm tội nghiêm trọng và gây nhiều hệ lụy cho xã hội, làm phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo. Do đó, cần xem xét

giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên đã bán chất ma túy cho bị cáo L, hiện không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo L, Công an thị xã Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong ghi vụ số: 628/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và Trợ lý giám định Thi Sĩ Phương. Sau giám định bên trong còn lại 0,1269 gam chất ma túy, loại Methamphetamine là chất cấm lưu hành nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 bóp da màu đen; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu vàng có chữ “Viva”; 01 bật lửa màu trắng có chữ “Hoa Việt”; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, có một đầu nhọn, bên trong rỗng; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, có một đầu nhọn, bên trong rỗng là các dụng cụ bị cáo L dùng cho việc cất giấu và sử dụng ma túy, không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A33w, màu trắng, số IMEI 1: 869299028723813, số IMEI 2: 869299028723805, bên trong có sim số 0925180266 thu giữ của bị cáo L: Điện thoại di động này không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho bị cáo L.

Đối với 01 xe mô tô loại xe hai bánh, nhãn hiệu WAYEC, số loại: Wave, màu xanh – đỏ, không có biển số, số máy: VDGZS152FMH-KM 006979; số khung: RNDWCH1ND71B06979, dung tích xi lanh 107 cm<sup>3</sup> thu giữ của bị cáo L: Xe mô-tô này không có biển số, không có giấy tờ chứng minh ai là chủ sở hữu nên giao lại xe mô-tô nêu trên cho Công an thị xã Trảng Bàng xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị L **01 (một)** năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 10-5-2021.

**2.** Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số: 628/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị M và Trợ lý giám định Thi S. Sau giám định bên trong còn lại 0,1269 gam chất ma túy, loại Methamphetamine;

- 01 bóp da màu đen;

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng;

- 01 bật lửa màu vàng có chữ “Viva”;

- 01 bật lửa màu trắng có chữ “Hoa Việt”;

- 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, có một đầu nhọn, bên trong rỗng;

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, có một đầu nhọn, bên trong rỗng.

2.2. Trả lại tài sản không liên quan đến việc thực hiện tội phạm cho bị cáo L, bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A33w, màu trắng, số IMEI 1: 869299028723813, số IMEI 2: 869299028723805, bên trong có sim số 0925180266.

2.3. Đối với 01 xe mô tô loại xe hai bánh, nhãn hiệu WAYEC, số loại: Wave, màu xanh – đỏ, không có biển số, số máy: VDGZS152FMH-KM 006979; số khung: RNDWCH1ND71B06979, dung tích xi lanh 107 cm<sup>3</sup>, không có giấy tờ chứng minh ai là chủ sở hữu nên chuyển giao cho Công an thị xã Trảng Bàng xử lý theo quy định của pháp luật.

**3.** Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TATTN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an thị xã Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

**Nguyễn Thị Minh Thư**